

Số: 17 /TB-HP

Nhà Bè, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Về tuyển dụng viên chức năm 2020

Căn cứ kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Ủy Ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè năm 2020.

Căn cứ Kế hoạch số 258/KH-HP ngày 30 tháng 10 năm 2019 về kế hoạch tuyển dụng viên chức của trường THCS Hiệp Phước huyện Nhà Bè năm 2020, trường THCS Hiệp Phước thông báo tuyển dụng viên chức năm 2020 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng và điều kiện tham gia dự tuyển:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo NĐ 161/2018/NĐ-CP);
- b) Có lý lịch rõ ràng;
- c) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- d) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con

của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con anh hùng lực lượng vũ trang, con anh hùng lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Tiêu chuẩn dự tuyển viên chức:

Tùy theo chức danh nghề nghiệp dự tuyển mà người dự tuyển phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại các văn bản pháp luật như sau:

3.1. Người dự tuyển viên chức vị trí giáo viên (Giáo viên Trung học cơ sở hạng III, mã số chức danh: V.07.04.12).

a) Về trình độ chuyên môn

Đảm bảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số Thông tư liên tịch số 22/2015 /TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

Giáo viên Trung học cơ sở: Có bằng tốt nghiệp từ Cao đẳng sư phạm trở lên hoặc tốt nghiệp từ Cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên Trung học cơ sở, ưu tiên xét tuyển thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành sư phạm (giáo viên Trung học cơ sở hạng III);

b) Về trình độ ngoại ngữ, tin học

Về trình độ Ngoại ngữ

Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trở lên hoặc tương đương.

Xác định giá trị chứng chỉ Tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc theo quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Trình độ A theo QĐ số 177 và trình độ A1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc.

Trình độ B theo QĐ số 177 và trình độ A2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc,

Trình độ C theo QĐ số 177 và trình độ B1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc.

*** Đối với giáo viên dạy Tiếng Anh**

Trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt từ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trở lên.

Về trình độ Tin học: Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

Căn cứ Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/08/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; theo đó các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3.2. Vị trí việc làm là Nhân viên thiết bị, thí nghiệm(hạng IV- mã số: V.10.02.07)

*** Điều kiện:**

- Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thiết bị, thí nghiệm.
- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](#) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc trình độ B ngoại ngữ trở lên.
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](#) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông (chứng chỉ A tin học văn phòng trở lên).

3.3. Vị trí việc làm là Thư viện: (hạng IV- mã số: V.10.02.07)

*** Điều kiện:**

- Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](#) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](#) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

3.4. Vị trí Công nghệ thông tin: (Cán sự - mã số ngạch: 01.004)

*** Điều kiện:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch cán sự;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

3.5. Vị trí Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật: (hạng IV- mã số: V.07.06.16)

*** Điều kiện:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các ngành: sư phạm, y tế, công tác xã hội, tâm lý và có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](#) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](#) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

II. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG, SỐ LƯỢNG VÀ TRÌNH ĐỘ YÊU CẦU:

1. Vị trí tuyển dụng, số lượng

1.1. Giáo viên THCS hạng III mã ngạch V07.04.12: 14 người

+ Môn Tiếng anh:	03 người ;
+ Môn Ngữ văn:	01 người;
+ Môn Toán:	02 người;
+ Môn Vật lý:	01 người;
+ Môn Địa lý:	02 người;
+ Môn Mỹ thuật:	01 người;
+ Môn Tin học:	01 người;
+ Môn Âm nhạc:	01 người;
+ Môn Sinh học:	01 người;
+ Môn Thể dục:	01 người;

1.2. Nhân viên hạng IV: 04 người

+ Thư viện:	01 người;
+ Thiết bị, thí nghiệm:	01 người

- + Công nghệ thông tin: 01 người;
- + Hỗ trợ người khuyết tật: 01 người.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

Hồ sơ dự tuyển (02 bộ) bao gồm:

Thực hiện theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP;

- a. Phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP);
- b. Bản sơ yếu lý lịch **tự thuật** có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định;
- c. Bản sao giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân;
- d. Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập toàn khóa (Bảng điểm gồm điểm học tập, điểm tốt nghiệp)
- e. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe.
- f. Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.
- g. Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 06 tháng).
- h. Ba phong bì có dán tem thư và ghi rõ địa chỉ của người nhận tin.

Hồ sơ dự tuyển của mỗi người được xếp theo thứ tự từ mục a đến mục h. Cơ quan chỉ nhận hồ sơ khi có đầy đủ thành phần như đã nêu trên. Hồ sơ được đựng trong túi bìa cứng cỡ 24 x 32 cm, ngoài bìa ghi rõ Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2019, vị trí việc làm và đơn vị đăng ký dự tuyển, số điện thoại và **địa chỉ liên hệ của người dự tuyển.**

Lưu ý:

*** Đối với thí sinh đã có quá trình công tác (tại các đơn vị trường công lập, dân lập, tư thục) có tham gia Bảo hiểm xã hội phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng ngoài thành phần hồ sơ tại mục 3.1 cần nộp bổ sung thêm:**

Bản sao Quyết định nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc; hợp đồng lao động;

Bản xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội;

Bản sao quyết định lương hiện hưởng khi nghỉ việc;

Bản sao các giấy tờ công nhận thành tích đạt được trong quá trình công tác (nếu có), cụ thể như: chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách đội giỏi,...

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN

V. Hình thức, nội dung, cách tính điểm và xác định người trúng tuyển:

1. Hình thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức *xét tuyển* theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại phiếu đăng ký dự tuyển nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 điều này.

Chậm nhất 5 ngày sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển tại vòng 1, đơn vị phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Sau 15 ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

Vòng 2

Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Điểm phỏng vấn tính theo thang điểm 100.

Thời gian phỏng vấn 30 phút.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Cách xác định người trúng tuyển.

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn (nếu có) cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm

phông vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Trường THCS Hiệp Phước huyện Nhà Bè tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh đủ điều kiện đăng ký xét tuyển viên chức, cụ thể như sau:

1. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 03/02 đến hết ngày 28/02/2020.

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Trường THCS Hiệp Phước huyện Nhà Bè – Địa chỉ: 1154 Nguyễn Văn Tạo Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn phòng trường)

- Không tiếp nhận hồ sơ gửi qua đường Bưu điện, Email hoặc người khác nộp thay.

3. Số điện thoại liên hệ: 028.3781.8042 (trong giờ hành chính).

VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN: 500.000 đồng/ứng viên

(Căn cứ vào Thông tư số 228/2016/TTLT-BTC-BNV của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về Hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức).

Trường THCS Hiệp Phước huyện Nhà Bè thông báo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Ban Giám hiệu;
- Văn phòng (công khai theo quy định);
- Lưu: VT,VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Dung